

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HNGĐ-ST
Ngày 05 - 5 - 2022
“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Bảo Dương
Ông Nguyễn Trần Đăng Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 123/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Như Ng, sinh năm 2002 (có mặt)

Địa chỉ: Nhà không số, đường Hải Thượng Lãn Ông, khóm x, phường y, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Anh Lê Quốc H, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: Số N32/2, đường N, phường V, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Phạm Thị Như Ng trình bày tại đơn khởi kiện và được bổ sung tại phiên tòa như sau:

Về hôn nhân: Năm 2021 chị Ng và anh Lê Quốc H xác lập quan hệ vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống hai người xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Nguyên nhân, anh H hay ghen vô cớ, thường xuyên ăn nhậu, chửi xúc phạm và không quan tâm, chăm sóc chị Ng. Chị Ng xác định không còn tình cảm và xin ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị Ng xác định không có.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Chị Ng xác định không có.

Anh Lê Quốc H trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2021 anh H và chị Ng xác lập quan hệ vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn, anh H thừa nhận có nhậu và xúc phạm chị Ng. Do dịch bệnh Covid-19, anh H phải cách ly tại Khí Điện Đạm nên ảnh hưởng tình cảm vợ chồng. Anh H vẫn còn thương chị Ng và muốn đoàn tụ. Trường hợp chị Ng không còn tình cảm và cương quyết ly hôn thì anh chấp nhận ly hôn.

Về con chung và nợ chung: Anh H xác định không có.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về hôn nhân*: Năm 2021 anh Lê Quốc H và chị Phạm Thị Như Ng tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp và được bảo vệ.

[2] Xét nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo chị Ng trình bày: Do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Anh H hay ghen vô cớ, thường xuyên ăn nhậu, chửi xúc phạm và không quan tâm, chăm sóc chị Ng. Anh H thừa nhận có nhậu và xúc phạm chị Ng. Do dịch bệnh Covid-19, anh H phải cách ly tại Khí Điện Đạm một thời gian nên ảnh hưởng tình cảm vợ chồng. Anh H vẫn còn thương chị Ng và muốn đoàn tụ. Tuy nhiên, chị Ng không còn tình cảm và cương quyết ly hôn thì anh H chấp nhận ly hôn để chị Ng tìm bến bờ hạnh phúc mới. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh H và chị Ng không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Như Ng được ly hôn với anh Lê Quốc H.

[3] *Về con chung và nợ chung*: Anh H và chị Ng xác định không có.

[4] *Về tài sản chung*: Anh H và chị Ng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 143, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị Như Ng và anh Lê Quốc H.
2. Về con chung và nợ chung: Anh H và chị Ng xác định không có.
3. Về tài sản chung: Anh H và chị Ng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.
4. Về án phí: Chị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 16/3/2022, chị Ng đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu sung quỹ Nhà nước.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KT-NV và THA TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- UBND phường 6, thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Hoàng Đắc